

Bản án số: 51/2021/DS-ST
Ngày 13 – 4 – 2021
V/v yêu cầu bồi thường thiệt hại
về danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Càn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Hồng Dưỡng

Ông Nguyễn Hoài Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi tham gia phiên tòa:
Ông Dương Tấn Viễn – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 541/2020/TLST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2020 về việc “Yêu cầu bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2021/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Kim N, sinh năm 1968; cư trú tại: Ấp T, xã T1, huyện Đ1, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1976; cư trú tại: Ấp T, xã T1, huyện Đ1, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, lời trình bày tại phiên tòa của bà Trần Thị Kim N, thể hiện:*

Ông Trần Văn Đ (thường gọi là Đ Lớn) (ở cặp ranh nhà của bà N) nhiều lần xúc phạm đối với bà, cụ thể vào năm 2016 ông Đ nói bà lấy người khác đẻ ra hai người con nên không phải là con ruột của chồng bà (tên Trần Văn L). Ông Đ còn nói với ông L “Ông làm mấy chục năm nay ông nuôi con người ta, bả đi lấy mấy thằng ở xã”. Do ông Đ nói như vậy nên ông L có sự nghi ngờ nên cuộc sống gia đình của bà xảy ra mâu thuẫn, không còn hạnh phúc.

Tiếp đến, vào ngày 20/4/2020 ông Đ có hành vi chửi và xúc phạm đối với bà, hành vi của ông Đ nếu thực hiện một vài lần thì bà có thể bỏ qua, đáng này ông thường xuyên chửi và xúc phạm làm cho cuộc sống gia đình bà luôn bị đảo lộn; Công an xã T1 đã ra quyết định xử phạt hành chính nhưng ông Đ vẫn không sửa đổi. Để hành vi ông Đ không còn tái diễn và tránh những hậu quả về sau, trên cơ sở quyết định xử phạt của Công an xã bà khởi kiện yêu cầu ông Đ phải bồi thường thiệt hại do hành vi xúc phạm gồm các khoản:

- Thu nhập bị giảm sút: 90 ngày x 100.000 đồng/ngày = 9.000.000 đồng do không thực hiện được việc mua bán tại Trường Tiểu học xã Tạ An Khương Đông.

- Tồn thất tinh thần 10 tháng lương tối thiểu với số tiền 14.900.000 đồng.

Tổng cộng là 23.900.000 đồng (hai mươi ba triệu chín trăm nghìn đồng).

** Lời trình bày của ông Trần Văn Đ tại phiên tòa thể hiện:*

Ông Đ xác định trong cuộc sống, sinh hoạt hàng ngày do nhà ông và bà N ở liền kề, mặc dù có hàng rào nhưng không ngăn vách riêng, lá cây, rác rơi trong sân của hai nhà có tràn qua, lại nên giữa ông và bà N xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cự cãi. Mỗi lần bà N đi đâu về thì kêu chồng, con ra chửi và có nhiều lời lẽ xúc phạm đến thân tộc, dòng họ của ông nên ông thừa nhận có đôi lần chửi thề với bà N, còn việc bà N xác định ông nói với ông L (chồng bà N) là “*Ông làm mấy chục năm nay ông nuôi con người ta, bà đi lấy mấy thằng ở xã*” là hoàn toàn không có nên ông Đ không đồng ý theo yêu cầu của bà N với lý do ông không xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà N, việc bà N không tiếp tục mua bán là quyền của bà N không có liên quan đến ông.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự nên không có kiến nghị gì và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điều 584 và 592 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Kim N. Buộc ông Trần Văn Đ bồi thường tiền tổn thất tinh thần tương ứng với 02 tháng lương tối thiểu là 2.980.000 đồng.

- Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà N yêu cầu ông Đ bồi thường số tiền 20.920.000 đồng

- Án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Bà Trần Thị Kim N khởi kiện ông Trần Văn Đ yêu cầu phải bồi thường tổn thất về danh dự, nhân phẩm. Đây là quan hệ tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm theo khoản 6 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Sau khi xem xét lời trình bày của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, thể hiện: Do nhà bà N và ông Đ liền kề nhau nên trong cuộc sống, sinh hoạt có xảy ra mâu thuẫn; lúc 07 giờ 30 phút ngày 20/4/2020 vợ chồng bà N và ông Trần Văn L cự cãi, lớn tiếng qua lại, lúc này ông Đ đứng ở bên nhà nói chuyện qua lại việc vợ chồng bà N cự cãi thì xảy ra cự cãi giữa bà N và ông Đ nên ngày 21/4/2020 bà N làm đơn yêu cầu Công an xã T1 xử lý vụ việc theo quy định của pháp luật.

Theo biên bản xác minh tình tiết của sự việc vi phạm hành chính ngày 21/4/2020 của Công an xã T1 đối với bà N thể hiện: Khi vợ chồng bà xảy ra cự cãi thì nghe ông Đ nói chuyện không vừa ý, có lời nói trách móc bà, chuyện không liên quan đến ông Đ mà ông Đ nhiều lần có lời nói xúc phạm bà và lần này cũng vậy. Do bức xúc và có mâu thuẫn từ trước nên bà và ông Đ có lời nói xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm lẫn nhau; ngoài ra ông Đ còn có hành vi dùng đất quăng vào khu vực cấp nhà bà nhưng không gây thương tích đối với bà.

Theo biên bản xác minh tình tiết của sự việc vi phạm hành chính ngày 22/4/2020 của Công an xã T1 đối với ông Đ thể hiện: Khi xảy ra cự cãi giữa vợ chồng bà N, ông Đ có đứng bên nhà của mình nói với ông Lượng (anh ruột của ông Đ) thì bà N liên tục có lời lẽ khiêu khích đến ông (do trước đó, ông và bà N đã nhiều lần cãi nhau, đã có mâu thuẫn từ trước mà chưa được giải quyết). Do bị xúc phạm nên ông có lời lẽ xúc phạm đến bà N do bà N đã sử dụng lời nói xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của ông nhiều lần. Do bức xúc nên ông đã sử dụng đất quăng vào nhà của bà N mục đích là để trút giận, ông Đ thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Nội dung các biên bản xác minh trên phù hợp với file ghi âm bà N cung cấp tại phiên tòa và Hội đồng xét xử đã tiến hành mở file công khai thể hiện việc bà N và ông Đ cự cãi và có lời nói xúc phạm với nhau.

Từ những tình tiết nêu trên, ngày 22/4/2020 Công an xã Tạ An Khương Đông lập biên bản vi phạm hành chính; ông Đ và bà N thừa nhận đó là: Vào ngày 20/4/2020 tại ấp T, cả ông Đ và bà N đều có cử chỉ, lời nói xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác. Trên cơ sở đó, ngày 24/4/2020, Công an xã đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ-XPHC và số 11/QĐ-XPHC xử phạt bà Trần Thị Kim N và ông Trần Văn Đ mỗi người 200.000 đồng về hành vi “*có cử chỉ, lời nói xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác*” theo điểm a khoản 1 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, các đương sự đã nhận quyết định và không có ý kiến nào khác.

[3] Xuất phát từ những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống nhưng không được hòa giải kịp thời nên vào ngày 20/4/2020 bà N, ông Đ tiếp tục xảy ra việc cự cãi và

có cử chỉ, lời nói xúc phạm đối với nhau nên các đương sự đều bị Công an xã T1 ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp theo khoản 1 Điều 34 của Bộ luật Dân sự quy định “*Danh dự, nhân phẩm, uy tín của cá nhân là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ*”; điều đó thể hiện các đương sự đều có lỗi trong sự việc đã xảy ra.

[4] Xét yêu cầu bồi thường của bà N thấy rằng:

Đối với thu nhập bị giảm sút: Việc xảy ra cự cãi là tại khu vực nhà của bà N, ông Đ không phải là nơi mua bán của bà N, bà N cho rằng do xấu hổ với xóm làng nên bà không tiếp tục việc mua bán và việc bà N xác định thu nhập bị giảm sút do nguyên nhân này trong thời gian 90 ngày là chưa phù hợp. Mặt khác, tại thời điểm xảy ra thì trên địa bàn của huyện Đầm Dơi nói riêng và của tỉnh Cà Mau nói chung đang thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid 19; do vậy trong sự việc này cũng không có mối quan hệ nhân quả giữa việc ông Đ cự cãi với bà N dẫn đến bà N ngừng việc mua bán nên không phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

Đối với tổn thất tinh thần: Việc bà N cho rằng: Ông Đ nhiều lần xúc phạm, nói bà lấy người khác để ra hai người con nên không phải là con ruột của ông Lượng và việc ông Đ nói với ông Lượng “*Ông làm mấy chục năm nay ông nuôi con người ta, bà đi lấy mấy thằng ở xã*”. Về vấn đề này ông Đ không thừa nhận nhưng bà N không đưa ra được chứng cứ nào khác để chứng minh cho lời trình bày của mình và cũng không thể hiện trong các biên bản xác minh các tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính làm căn cứ ra quyết định xử phạt. Mặt khác, tại biên bản hòa giải ngày 11/01/2016 tại Trụ sở ấp Tân Thới A (bản phô tô) được bà N cung cấp tại phiên tòa có thể hiện việc ông Lượng (chồng bà N) nói ông Trần Văn Đ nói bà N lấy người khác nên gia đình lục đục nhưng không có chứng cứ về nội dung này.

Như vậy, khi bà N, ông Đ xảy ra cự cãi và có cử chỉ, lời nói xúc phạm đối với nhau đều có phần lỗi của các đương sự dẫn đến đều bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng không phải là nguyên nhân dẫn đến thu nhập của bà N bị giảm sút và ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm của bà N. Do vậy, việc bà N yêu cầu ông Đ bồi thường tổng số tiền 23.900.000 đồng là không phù hợp nên không được chấp nhận.

[5] Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà N, buộc ông Đ bồi thường cho bà N số tiền 2.980.000 đồng là chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử như đã phân tích ở trên nên đề nghị này không được chấp nhận.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Theo khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà N không phải chịu (do thuộc trường hợp được miễn).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 147 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 34, khoản 1 Điều 584, Điều 585 và Điều 592 của Bộ luật Dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Kim N về việc buộc ông Trần Văn Đ bồi thường tổng số tiền 23.900.000 đồng (hai mươi ba triệu chín trăm nghìn đồng).

2. Án phí dân sự sơ thẩm miễn toàn bộ cho bà N.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Càn